

Số: 120/KLTT-TTra

An Giang, ngày 18 tháng 6 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại Công ty
TNHH MTV Bà Giáo Khỏe 55555

Thực hiện Quyết định số 69/QĐ-TTra ngày 28/4/2025 của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với Công ty TNHH MTV Bà Giáo Khỏe 55555.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 12/6/2025 của Trưởng đoàn thanh tra.

Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường kết luận như sau:

I. Khái quát đặc điểm tình hình tổ chức, hoạt động:

Tên công ty/doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Bà Giáo Khỏe 555551111, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp 1601212473, đăng ký lần đầu ngày 03/09/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 16/10/2013; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang.

- Người đại diện: Ông Nguyễn Phụng Hoàng, số CCCD: 089061002603, ngày cấp 02/07/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

- Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH MTV Bà Giáo Khỏe 555551111.

- Địa điểm sản xuất, kinh doanh: Số 121, Tổ 5, Khóm Châu Long 6, Phường Vĩnh Mỹ, TP. Châu Đốc, Tỉnh An Giang.

- Cơ cấu tổ chức gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Bộ phận Văn phòng, Bộ phận Sản xuất và kinh doanh và 11 nhân viên.

- Loại hình: Chế biến các loại mắm cá, khô cá và đường thốt nốt.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh:

1. Kiểm tra việc chấp hành quy định về ATTP:

1.1. Hồ sơ pháp lý sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Công ty cung cấp các loại giấy tờ sau:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, số 040/2022/NNPTNT-AG, ngày cấp 07/10/2022, có hiệu lực đến ngày 07/10/2025 nơi cấp: Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tỉnh An Giang.

- Kết quả thực hiện việc tự công bố chất lượng sản phẩm, công ty đã cung cấp hồ sơ tự công bố sản phẩm gồm 15 sản phẩm hồ sơ tự công bố, cụ thể:



+ Tự công bố sản phẩm mắm cá linh, số 04/BGK55555/2023; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 1456/TTPVHCC ngày 23/11/2023 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT;

+ Tự công bố sản phẩm mắm cá sặc, số 02/BGK5/2019; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 01287/TNHS ngày 26/06/2019 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT - Trung tâm hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm mắm cá chột, số 03/BGK5/2019; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 01286/TNHS ngày 26/06/2019 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT - Trung tâm hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm mắm cá trên, số 04/BGK5/2019; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 01285/TNHS ngày 26/06/2019 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT - Trung tâm hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm mắm cá lóc, số 11/BGK5/2019; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 03295/TNHS ngày 28/12/2018 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT - Trung tâm hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm mắm cá lóc xay, số 14/BGK5/2018; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 03308/TNHS ngày 28/12/2018 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT - Trung tâm hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm mắm cá lóc cắt khúc, số 15/BGK5/2018; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 03309/TNHS ngày 28/12/2018 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT - Trung tâm hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm mắm cá lóc không xương, số 13/BGK5/2018; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 03307/TNHS ngày 28/12/2018 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT - Trung tâm hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm mắm cá lóc phi lê, số 12/BGK5/2018; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 03297/TNHS ngày 28/12/2018 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT - Trung tâm hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm mắm thái, số 01/BGK5/2018; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 03293/TNHS ngày 28/12/2018 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT - Trung tâm hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm bột mắm cá sặc sấy khô, số 02/BGK5/2018; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 807/TTPVCC ngày 23/03/2021 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT;

+ Tự công bố sản phẩm bột mắm cá linh sấy khô, số 01/BGK5/2018; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 806/TTPVCC ngày 23/03/2021 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT;

+ Tự công bố sản phẩm khô cá sặc rằn, số 02/BGK5/2019; khô cá chạch, số 03/BGK5/2019; khô cá lóc, số 01/BGK5/2019 Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số

111/TTPVCC ngày 07/11/2019 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Thực hiện ghi nhãn sản phẩm: Công ty thực hiện ghi nhãn đầy đủ, đúng theo hồ sơ tự công bố sản phẩm.

1.2. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm:

- Điều kiện cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ: Công ty có trang bị máy đóng date, máy dẫn nhãn, cân định lượng, được kiểm soát và tuân thủ theo GMP, SSOP cho từng loại sản phẩm; điều kiện vệ sinh công nhân, thiết bị, công cụ dụng cụ tuân thủ theo GMP, SSOP được quy định tại công ty.

- Có quy trình sản xuất, chế biến phù hợp từng sản phẩm.

- Vận chuyển và bảo quản thực phẩm: có phân công từng bộ phận kiểm tra và tuân thủ theo đúng GMP, SSOP.

1.3. Nguồn gốc, xuất xứ, hạn sử dụng của nguyên liệu đầu vào sản xuất, phụ gia và thành phần thực phẩm:

STT	TÊN	NGUỒN GỐC	XUẤT XỨ	HẠN SỬ DỤNG
1	Mắm sỏi cá lóc	HKD Kim Cúc	TP Châu Đốc, An Giang	
2	Mắm cá sặc, cá linh	Cơ sở Bà Út Sữa	Châu Phú, An Giang	
3	Mắm cá sặc, cá linh	Cơ sở Thuận Hoà	Châu Phú, An Giang	
4	Đường thốt nốt	Cơ sở Hòa Kiều	Tịnh Biên, An Giang	
5	Hũ PET	Công ty CP nhựa Duy Tân	Việt Nam	
6	Muối	Công ty TNHH MTV Muối Tân Thành	Việt Nam	

- Hợp đồng, hóa đơn từng loại/lô nguyên liệu.

STT	Họ và tên/Đơn vị cung cấp	Tên sản phẩm	Hợp đồng/Hóa đơn/chứng từ minh chứng
1	HKD Kim Cúc	Mắm sỏi cá lóc	Bản cam kết chất lượng hàng hoá; Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP số 51/2022/NNPTNT-CD ngày 18/11/2022
2	Cơ sở Bà Út Sữa	Mắm cá sặc, cá linh	Bản cam kết chất lượng hàng hoá; Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP số 11/2024/NNPTNT-CP ngày 20/05/2024
3	Cơ sở Thuận Hoà	Mắm cá sặc, cá linh	Bản cam kết chất lượng hàng hoá; Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP số 016/2022/NNPTNT-CP ngày 28/7/2022



4	Công ty TNHH MTV Bà Giáo Khỏe 55555	Đường thốt nốt	Bản tự công bố sản phẩm số 02/2022/BGK5; Giấy tiếp nhận hồ sơ số 1106/TTPVHCC ngày 27/10/2022
5	Công ty CP nhựa Duy Tân	Hũ PET	Bản tự công bố sản phẩm số 31/NHUADUYTAN/2022; đạt chứng nhận ISO 22000:2018 ngày 13/03/2024.
6	Công ty TNHH MTV Muối Tân Thành	Muối	Số HDTGT số 00000276, ngày 05/5/2025

1.4. Kiểm tra chất lượng nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất:

Kết quả tự kiểm tra hoặc thuê bên ngoài kiểm tra chất lượng định kỳ hoặc từng lô sản phẩm, hàng hóa trước khi lưu thông thị trường: Công ty có thực hiện kiểm tra định kỳ về chất lượng sản phẩm, cụ thể phiếu kết quả thử nghiệm số 743-2024-00157205 ngày 29/10/2024 của Công ty sắc ký Hải Đăng.

1.5. Thực hiện việc truy xuất nguồn gốc:

Kết quả thực hiện việc xử lý, truy xuất nguồn gốc, thu hồi đối với sản phẩm gây mất ATTP hoặc không phù hợp quy định, quy chuẩn kỹ thuật từ cơ quan quản lý nhà nước phát hiện hoặc tự phát hiện hoặc từ khách hàng phát hiện (nếu có): Trong thời kỳ thanh tra, công ty chưa phát hiện có lô hàng gây mất an toàn thực phẩm, nên công ty chưa thực hiện truy xuất nguồn gốc.

1.6. Chương trình quản lý chất lượng ATTP tại cơ sở:

Chương trình quản lý chất lượng ATTP sản phẩm được công ty áp dụng theo chương trình quản lý chất lượng: GMP và SSOP.

2. Kiểm tra thực tế:

2.1. Điều kiện sản xuất, kinh doanh:

- Khu vực sản xuất, kinh doanh được vệ sinh sạch sẽ, có hệ thống thoát nước phù hợp quy định, có thiết bị chiếu sáng đạt yêu cầu.
- Có nội quy quy định vệ sinh nhà xưởng, trang thiết bị sản xuất, quy định vệ sinh cá nhân cho nhân viên, công nhân.
- Công nhân được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, có khám sức khỏe và có kiến thức về ATTP.
- Công ty có trang bị bảo hộ lao động và phương tiện vệ sinh cá nhân đầy đủ cho công nhân.
- Bố trí sản xuất theo quy tắc 1 chiều.
- Hàng hóa được sắp xếp trong kho bảo quản trên balet, ngăn nắp, gọn gàng, có lối đi dễ dàng vận chuyển sản phẩm.

2.2. Kiểm tra về các mặt hàng đang sản xuất, kinh doanh có tại cơ sở:

STT	Tên sản phẩm	Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng	Tên thị trường tiêu thụ/đại lý
1	Mắm Cá Linh	NSX:11/02/2025, HSD: 1 năm	CTY ACE COOK – TP.HCM
2	Mắm Ruốc	NSX: 11/02/2025, HSD: 1 năm	CTY ACE COOK – TP.HCM

3	Mắm Cá Linh	NSX: 04/03/2025, HSD: 1 năm	CTY ACE COOK – TP.HCM
4	Mắm Ruốc	NSX: 04/03/2025, HSD: 1 năm	CTY ACE COOK – TP.HCM
5	Mắm Cá Lóc	NSX: 08/03/2025, HSD: 1 năm	CTY RAU QUẢ - LX
6	Mắm Cá Linh	NSX: 08/03/2025, HSD: 1 năm	CTY RAU QUẢ - LX
7	Mắm Cá Tròn	NSX: 08/03/2025, HSD: 1 năm	CTY RAU QUẢ - LX
8	Mắm Thái	NSX: 08/03/2025, HSD: 1 năm	CTY RAU QUẢ - LX
9	Mắm Cá Linh	NSX: 29/03/2025, HSD: 1 năm	CTY ĐA TA – TP.HCM
10	Mắm Cá Linh	NSX: 03/04/2025, HSD: 1 năm	CTY ACE COOK – TP.HCM
11	Mắm Ruốc	NSX: 03/04/2025, HSD: 1 năm	CTY ACE COOK – TP.HCM
12	Mắm Cá Sặc	NSX: 09/04/2025, HSD: 1 năm	CTY ĐA TA – TP.HCM
13	Mắm Cá Linh	NSX: 18/04/2025, HSD: 1 năm	CTY FUMIDA – TP.HCM
14	Mắm Cá Sặc	NSX: 18/04/2025, HSD: 1 năm	CTY FUMIDA – TP.HCM
15	Mắm Cá Linh	NSX: 26/04/2025 HSD: 1 năm	CTY ACE COOK – TP.HCM
16	Mắm Ruốc	NSX: 26/04/2025, HSD: 1 năm	CTY ACE COOK – TP.HCM
17	Mắm cá chốt	NSX: 12/05/2025; HSD: 1 năm	CTY RAU QUẢ - LX
18	Khô cá sặc rần	HSD: 12/05/2025; HSD: 1 năm	CTY RAU QUẢ - LX

2.3. Lấy mẫu kiểm tra chất lượng sản phẩm:

Đoàn thanh tra có thực hiện lấy mẫu kiểm tra chất lượng 04 loại sản phẩm mắm cá lóc, NSX: 12/05/2025; HSD: 12 tháng; mắm cá chốt, NSX: 12/05/2025; HSD: 12 tháng; mắm cá linh, NSX: 12/05/2025; HSD: 12 tháng; khô cá sặc rần, HSD: 12/05/2025; HSD: 12 tháng (Theo biên bản lấy mẫu số 000003/BBLM-ĐTTrà ngày 13/5/2025).

Kết quả phân tích số YC141715036/1, YC141715036/2, YC141715036/3, YC141715036/4 ngày 22/5/2025 của Công ty TNHH Công nghệ NhoNho thì sản phẩm mắm cá lóc, mắm cá chốt, mắm cá linh và khô cá sặc rần phù hợp quy định về an toàn thực phẩm.

III. Kết luận:

- Thời kỳ thanh tra, chưa phát sinh các kiến nghị, phản ánh của người dân, dư luận xã hội về chất lượng ATTP.

- Công ty có thực hiện hồ sơ pháp lý theo quy định về an toàn thực phẩm, gồm:

+ Hồ sơ tự công bố sản phẩm được quy định tại Khoản 1, Điều 4 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Có hồ sơ nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu được quy định tại Điều 35 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Sản phẩm mắm cá lóc, mắm cá chốt, mắm cá linh và khô cá sặc rần được Đoàn lấy mẫu kiểm tra phù hợp quy định về an toàn thực phẩm.

- Nhà xưởng, trang thiết bị chế biến đáp ứng quy định; có kiểm soát nguyên liệu đầu vào trước khi sản xuất và sản phẩm trước khi lưu thông trên thị trường.

- Công ty chấp hành tốt nội dung làm việc của Đoàn thanh tra, có cung cấp hồ sơ theo yêu cầu của Đoàn.

IV. Tổ chức thực hiện:

- Giám đốc Công ty TNHH MTV Bà Giáo Khỏe 55555 có trách nhiệm thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra ít nhất 15 ngày liên tục tại trụ sở đơn vị theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 49, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra đến Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường trong 45 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

- Thanh tra Sở tổ chức thực hiện đăng tải toàn văn Kết luận thanh tra 15 ngày liên tục trên cổng thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định khoản 1, Điều 49, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại Công ty TNHH MTV Bà Giáo Khỏe 55555./.

Nơi nhận:

- Chánh thanh tra Sở NNMT;
- Thành viên đoàn;
- Lưu: VT, ĐTTra.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Văn Hình